

NGHỊ QUYẾT

**Về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Xử lý nước thải tập trung
khu du lịch quốc gia Mũi Né, thành phố Phan Thiết.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 2119/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Xử lý nước thải tập
trung khu du lịch quốc gia Mũi Né, thành phố Phan Thiết; Báo cáo thẩm tra số
63/BC-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Xử lý nước thải tập trung khu
du lịch quốc gia Mũi Né, thành phố Phan Thiết như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tiếp nhận, xử lý lượng nước thải từ các hộ dân
và cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn phường Hàm Tiến và phường Mũi Né,
thành phố Phan Thiết đạt tiêu chuẩn xả thải hiện hành; góp phần bảo vệ môi
trường biển, nâng cao sức khỏe cộng đồng, giảm thiểu các dịch bệnh có nguồn
gốc phát sinh từ nước thải sinh hoạt; góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội
thành phố Phan Thiết.

2. Nội dung và quy mô đầu tư:

2.1. Nhà máy xử lý nước thải tại phường Hàm Tiến:

a) Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải công suất 2.200 m³/ngày-
đêm (có tính đến việc nâng công suất xử lý nước thải lên 3.600 m³/ngày-đêm)
bao gồm các hạng mục: Hồ thu gom, sân phơi cát, bể tách chất nổi, bể điều hòa,
bể anoxic, bể xử lý chính, bể aerotank, bể lắng sinh học, bể khử trùng, mương
đo lưu lượng kênh hở, bể lắng, bể nén bùn, nhà điều hành, cấp điện, cấp nước,

các hạng mục phụ trợ có liên quan và các thiết bị xử lý.

b) Hệ thống thu gom nước thải: Tuyến công chính thu gom nước thải sử dụng ống bê tông ly tâm đường kính từ D300 đến D600 chiều dài khoảng 6.500 m; xây dựng các hố ga; bố trí tuyến ống uPVC D140 dọc theo các tuyến đường để thu gom nước thải về các hố ga; bố trí các trạm bơm chuyển bậc và trạm bơm tăng áp, tuyến công tăng áp sử dụng ống HDPE chuyên dụng.

c) Đầu tư xây dựng đường dây trung thế và trạm biến áp 3 pha đủ công suất cấp điện cho nhà máy hoạt động.

d) Đầu tư xây dựng các hạng mục khác: Hoàn trả vỉa hè bằng đá granit; xây dựng các hố ga kỹ thuật; di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật (cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc,...) và các hạng mục phụ trợ có liên quan khác.

2.2. Nhà máy xử lý nước thải tại phường Mũi Né:

a) Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải công suất 1.400 m³/ngày-đêm (có tính đến việc nâng công suất xử lý nước thải lên 1.700 m³/ngày-đêm) bao gồm các hạng mục: Hố thu gom, sân phơi cát, bể tách chất nổi, bể điều hòa, bể anoxic, bể xử lý chính, bể aerotank, bể lắng sinh học, bể khử trùng, mương đo lưu lượng kênh hở, bể lắng, bể nén bùn, nhà điều hành, cấp điện, cấp nước, các hạng mục phụ trợ có liên quan và các thiết bị xử lý.

b) Đầu tư hệ thống thu gom nước thải: Tuyến công chính thu gom nước thải sử dụng ống bê tông ly tâm đường kính từ D300 đến D800 chiều dài khoảng 8.300 m; xây dựng các hố ga; bố trí tuyến ống uPVC D140 dọc theo các tuyến đường để thu gom nước thải về các hố ga; bố trí hố thu 2 bên đường kết nối vào hố ga nước thải bằng công bê tông ly tâm D300; bố trí các trạm bơm chuyển bậc và trạm bơm tăng áp, tuyến ống tăng áp sử dụng ống HDPE chuyên dụng.

c) Đầu tư hệ thống thoát nước mưa: Đầu tư xây dựng mới hệ thống thoát nước mưa sử dụng ống bê tông ly tâm D400 đến D800, chiều dài khoảng 2.200 m; trên tuyến bố trí hố ga, hố thu nước.

d) Đầu tư xây dựng đường dây trung thế và trạm biến áp 3 pha đủ công suất cấp điện cho nhà máy hoạt động.

e) Đầu tư xây dựng các hạng mục khác: Hoàn trả mặt đường hiện trạng, hạ tầng ngầm đi theo và các hạng mục phụ trợ có liên quan khác.

3. Nhóm dự án: Dự án thuộc nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: Khoảng 300.420 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương trong giai đoạn 2021 - 2025 (234.000 triệu đồng) và ngân sách địa phương trong giai đoạn 2026 - 2030 (phần chi phí còn lại).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Hàm Tiến và phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết.

7. Thời gian thực hiện dự án: Trong 04 năm.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Cuối giai đoạn 2021 - 2025 và chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030.

9. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư mới.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa XI, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. (CTHĐ.09) Tấn Duy

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh